

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI XUÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST  
Ngày: 26-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Quân

Ông Trần Minh Đức

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường xét xử II Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Quang Th** – Sinh ngày 20/10/1976 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn Hải Đ, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.  
Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình Kh - Sinh năm 1930 và bà Phan Thị Th (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H – Sinh năm 1976 và 03 con (sinh 1997, 1999 và 2001); Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là thứ 6;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/3/2019 bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mức xử phạt số tiền: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 29/9/2021 đến nay. “Có mặt”

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Thanh Ph – Sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Kỳ T, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

2. Trần Ngọc B – Sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Thành T, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

3. Trần Văn L – Sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Vân Thanh B, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

4. Nguyễn Thị L – Sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

5. Nguyễn Thị H – Sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú:

Thôn Kỳ T, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

6. Nguyễn Văn H – Sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

7. Phan Thị H - Sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Hồng M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

8. Phan V – Sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Kỳ Đông, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần T - Sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Hải Đ, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

2. Trần Thị H – Sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

3. Phan Thị Tr – Sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Hương H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

4. Phan Văn Th – Sinh năm 1963; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

5. Trần Thị Th – Sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

6. Phạm Minh H – Sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Thành V, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

7. Dương Xuân Ph – Sinh năm 1950; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Thành Y, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

8. Lê Văn Ch – Sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Vân Thanh, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

9. Phan Văn H – Sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Vân Thanh B, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

10. Nguyễn Thị H - Sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Hải Đ, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

11. Lê Văn H - Sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Xóm 3, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 14/8/2021 bị cáo Trần Quang Th điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 của bị cáo đi tìm tài sản người dân sơ hở lấy trộm. Khi đến trước nhà chị Nguyễn Thị H phát hiện có mấy chiếc xe kéo (xe thô sơ tự chế) để ở sân. Sau khi quan sát không có ai, bị cáo dừng xe máy ngoài đường, đi bộ vào lấy chiếc xe kéo được dựng phía ngoài cùng đưa ra đường, bị cáo đặt càng xe kéo lên xe máy, cài dây lên yên xe, kéo chiếc xe đi theo hướng xã Xuân Thành tìm nơi vắng vẻ cất dấu rồi đi về nhà ngủ. Đến sáng cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô ra nơi cất dấu xe để đưa đi tìm nơi tiêu thụ. Bị cáo đi đến khu vực bãi tắm Xuân Thành thì gặp bà Trần Thị Th đang bán quán nước ở khu vực bãi tắm. Bị cáo hỏi bà Th có mua xe kéo

không thì bà Th không mua nhưng nói nếu bị cáo bán thì để xe lại đây ai mua bà bán hộ cho. Chiều cùng ngày bà Th đã bán chiếc xe kéo cho chị Trần Thị H với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền này bà Th đã đưa hết cho bị cáo, bị cáo đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21, ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do bị cáo lấy trộm của chị Nguyễn Thị H có giá trị là: 5.400.000 đồng.

Ngoài ra, tại cơ quan điều tra, qua đấu tranh mở rộng còn xác định được trong thời gian từ giữa tháng 8/2021 đến tháng 9/2021, bị cáo còn thực hiện một số vụ trộm cắp tài sản xe kéo tự chế trên địa bàn huyện Nghi Xuân như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng gần 01 giờ, ngày 15/8/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 đi đến xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện có chiếc xe kéo của anh Nguyễn Văn H để trước ki ốt đang có công trình làm mái tôn tại thôn Lâm Vượng, xã Xuân Liên. Bị cáo lấy trộm chiếc xe kéo đưa về xã Cổ Đạm cất giấu, sau đó đi về nhà ngủ. Sáng cùng ngày bị cáo đưa xe kéo đến nhà bán cho anh Phan Văn H 1.500.000 đồng (chiếc xe này anh H mua hộ cho anh Lê Văn Ch), số tiền bán xe bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do Th lấy trộm của anh Nguyễn Văn H có giá trị là: 3.500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 20/8/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 đi đến xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm của ông Trần Ngọc B 01 chiếc xe kéo để trước ki ốt nhà ông Bé rồi đưa về nhà cất giấu. Đến sáng ngày hôm sau đưa xe đến nhà ông Phan V Th để sửa chữa. Sau khi sửa chữa xong bị cáo đã bán chiếc xe kéo cho ông Th 2.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do bị cáo lấy trộm của ông B có giá trị là: 2.850.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Giữa đêm ngày 28/8/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 đi đến địa bàn xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm của chị Phan Thị H một chiếc xe kéo để bên đường rồi đưa về cất giấu tại xã Cổ Đạm. Sáng cùng ngày bị cáo đưa chiếc xe đến nhà bán cho anh Trần T được 800.000 đồng, số tiền này bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do Th lấy trộm của chị H có giá trị là: 2.301.000 đồng.

- Vụ thứ tư: Khoảng 22 giờ đêm 01/9/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 đi vào khu vực địa bàn xã Cổ Đạm lấy trộm của anh Trần Văn L một chiếc xe kéo để trước xưởng gỗ của gia đình anh, đưa về nhà cất giấu đến sáng cùng ngày đem bán cho chị Phan Thị Tr được 1.000.000 đồng, số tiền này bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do bị cáo lấy trộm của anh L có giá trị là: 2.300.000 đồng.

- Vụ thứ năm: Khoảng 01 giờ ngày 08/9/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 đi đến địa bàn xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm của chị Nguyễn Thị L 01 chiếc xe kéo để trước sân gia đình chị L rồi đưa đến xã Xuân Thành cất giấu, sau đó đi về nhà ngủ. Sáng cùng ngày đưa đến nhà chị Phan Thị Tr để bán, lúc này do đã mua được chiếc xe của bị cáo từ trước nên chị Trang từ chối không mua, tuy nhiên do bị cáo nài nỉ, nói cần tiền giải quyết công việc và cam kết đây là xe của gia đình mình nên chị Tr đồng ý mua chiếc xe kéo với giá 1.000.000 đồng, số tiền bán xe bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do bị cáo lấy trộm của chị Nguyễn Thị L có giá trị là: 4.750.000 đồng.

- Vụ thứ sáu: Giữa đêm 09/9/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 đi vào địa bàn xã Cổ Đạm lấy trộm của gia đình anh Phan V V một chiếc xe kéo anh V để trước nhà. Sau khi lấy trộm bị cáo đưa xe đến thu giấu tại khu vực vắng địa bàn xã Xuân Thành, rồi đi về nhà ngủ. Sáng cùng ngày bị cáo đưa đến bán cho anh Phạm Minh H được 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) số tiền bán xe bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do bị cáo lấy trộm của anh V có giá trị là: 1.790.000 đồng.

- Vụ thứ bảy: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 11/9/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 đi vào xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm của anh Nguyễn Thanh Ph một chiếc xe kéo đưa đến giấu tại địa điểm vắng xã Xuân Thành, sau đó quay về nhà ngủ. Sáng cùng ngày bị cáo đưa chiếc xe đến bán cho ông Dương Xuân Ph được 1.500.000 đồng, số tiền bán xe bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21, ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, chiếc xe kéo tự chế do bị cáo lấy trộm của anh Ph có giá trị là: 5.748.000 đồng.

Khi bán tám chiếc xe kéo này cho người khác, bị cáo đều nói với họ là xe của gia đình không sử dụng đến, nay cần tiền nên đem bán.

\* Trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được trả lại tài sản, hiện không yêu cầu đền bù gì thêm về mặt dân sự.

\* Vật chứng trong vụ án:

- 08 (tám) chiếc xe kéo (xe thô sơ tự chế) đã qua sử dụng có khung xe làm bằng kim loại, 02 bánh xe làm từ bánh xe tải loại nhỏ thu hồi từ các đối tượng liên quan hiện đã trả lại cho các chủ sở hữu tài sản.

- 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 thu giữ của bị can Trần Quang Th hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân kèm theo

một Đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn H, sinh năm 1967, địa chỉ: Xóm 3, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số 47/CT-VKSNX, ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quang Th từ 24 đến 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại người liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt một số bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Trong thời gian từ ngày 14/8/2021 đến ngày 11/9/2021, bị cáo Trần Quang Th đã điều khiển xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 của mình đến các địa bàn xã Cổ Đàm, Xuân Liên, Xuân Thành, Xuân Mỹ huyện Nghi Xuân lén lút chiếm đoạt 08 xe kéo (xe thô sơ tự chế) của các bị hại: Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn H, Trần Ngọc B, Phan Thị H, Trần Văn L, Nguyễn Thị L, Phan V V, Nguyễn Thanh Ph, gây tổng thiệt hại trị giá 28.639.000 đồng (Hai mươi tám triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng chẵn). Trong đó có bảy vụ đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự và một vụ không đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Số xe lấy trộm được bị cáo đem bán cho người khác được 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết, nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo mặc dù 8 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong đó 7 lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng không có tính chất chuyên nghiệp vì bị cáo thực hiện những hành vi trộm cắp trong một thời gian ngắn, bản thân bị cáo có nghề làm ruộng và buôn bán thịt lợn ở chợ Cổ Đàm cùng vợ không phải lấy trộm tài sản trộm cắp được làm nguồn sống chính mà chỉ chơi bời cá nhân. Vì vậy, HĐXX cần lên cho bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét phần nào cho bị cáo vì Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân ngày 28/3/2019 bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị xử phạt 1.500.000đ vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm ruộng và buôn bán trong thời điểm phạm tội do ảnh hưởng của dịch Covi -19 nên hoàn cảnh khó khăn hơn, nên xét thấy miễn phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Đã tác động gia đình bồi thường trả lại số tiền đã bán xe cho những người liên quan nay không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 mang tên Lê Văn H được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[2.5] Liên quan trong vụ án: Trần T, Trần Thị H , Phan Thị Tr, Phan V Th, Trần Thị Th, Phạm Minh H, Dương Xuân Ph, Lê Văn Ch, Phan Văn H là những người mua những chiếc xe kéo tự chế của Th, bản thân họ không biết là xe Th trộm của người khác hơn nữa những chiếc xe này không có giấy tờ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý đối với những người này.

[2.6] Liên quan đến vật chứng là chiếc xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 là phương tiện mà Thành sử dụng để đi trộm cắp tài sản có giấy phép lái xe mang tên Lê Văn H quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe máy này nguồn gốc của anh Lê Văn H, sinh năm 1967 tại Nghệ An mua vào năm 2009 nhưng đầu năm 2020 bán cho người đàn ông ở Hà Tĩnh tên Th với giá 2 triệu và không làm giấy tờ mua bán mà chỉ giao Giấy phép lái xe hiện nay không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Truy thu số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) bị cáo bán xe là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

[3]. Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Tuyên bố bị cáo Trần Quang Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Trần Quang Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 37N8 - 2060 (và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Văn H tại hồ sơ vụ án). Đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021 giữa cơ quan CSĐT công an huyện Nghi Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Truy thu từ bị cáo Trần Quang Th số tiền 10.000.000 (Mười triệu đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc bán xe.

[4]. Buộc bị cáo Trần Quang Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo, Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- TAND, VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐTCA huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS CA huyện Nghi Xuân;
- CC THA dân sự H. Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**